ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5960/UBND-TH V/v rà soát, đề xuất phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	*An Giang, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; các Luật, Nghị quyết của Quốc Hội, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật, Đặc biệt là 30 Nghị định của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp trong các ngành, lĩnh vực, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương nghiên cứu đẩy mạnh thực hiện phân cấp, ủy quyền[1]. Tuy nhiên, đến nay kết quả thực hiện chưa tương xứng như kỳ vọng.

Để tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm", đảm bảo chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn mà pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong ngành, lĩnh vực phụ trách (bao gồm cả nhiệm vụ chuyển giao từ cấp huyện trước đây); trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí tại Phụ lục I, đề xuất cụ thể từng nhiệm vụ, quyền hạn có thể phân cấp theo Điều 13 hoặc ủy quyền theo Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ưu tiên phân cấp, ủy

[1] Công văn số 2575/UBND-NC ngày 09/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền; Công văn số 2611/UBND-TH ngày 13/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền tại các cơ quan, đơn vị; Công văn số 5268/UBND-TH ngày 20/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp cho cấp xã một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu đối với những nhiệm vụ gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp.

b) Mỗi nội dung đề xuất phải làm rõ: căn cứ pháp lý xác định thẩm quyền; hình thức phân cấp hoặc ủy quyền và chủ thể nhận thực hiện; sự cần thiết, tác động đối với người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính có liên quan; điều kiện đảm bảo về nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, dữ liệu; cơ chế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và hình thức văn bản dự kiến ban hành.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền; đề xuất giữ nguyên, điều chỉnh hoặc thu hồi đối với nhiệm vụ không còn phù hợp; đồng thời đề xuất nội dung kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của tỉnh.

d) Tổng hợp kết quả theo Phụ lục II, gửi về Sở Nội vụ (kèm tệp điện tử) **trước ngày 10 tháng 12 năm 2026.**

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Rà soát yêu cầu thực tiễn quản lý và khả năng tiếp nhận của địa phương; chủ động đề xuất nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị phân cấp, ủy quyền cho cấp xã, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, đầu tư, văn hóa - xã hội và quản lý biển, đảo (đối với đặc khu).

b) Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đã được phân cấp, ủy quyền; nêu rõ khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị điều kiện đảm bảo thực hiện.

c) Tổng hợp kết quả theo Phụ lục III, gửi về Sở Nội vụ và đồng gửi đến sở phụ trách, quản lý ngành, lĩnh vực **trước ngày 10 tháng 12 năm 2026.**

3. Tổ chức thực hiện

a) Sở Nội vụ là cơ quan đầu mối, hướng dẫn, đôn đốc việc rà soát; chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm tra, phân loại đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 25 tháng 12 năm 2026.**

b) Trên cơ sở danh mục được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất, các sở, ban, ngành chủ trì xây dựng dự thảo quyết định quy định về phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc dự thảo văn bản ủy quyền thuộc lĩnh vực quản lý; Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp rà soát thủ tục hành chính có liên quan; tham mưu công bố, điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sau khi văn bản phân cấp, ủy quyền được ban hành.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ rà soát, đề xuất; không đề xuất chung chung, hình thức. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.TH, P.NC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, vtco, "HT".

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong

Phụ lục I

NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ PHẠM VI RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN

(Kèm theo Công văn số 5960 /UBND-TH ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. PHẠM VI RÀ SOÁT

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp huyện trước đây đã được chuyển giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp, ủy quyền tại các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực.

II. NGUYÊN TẮC

1. Đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và pháp luật chuyên ngành; tuân thủ các nguyên tắc, điều kiện phân cấp, ủy quyền quy định tại Điều 13, Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Phân cấp, ủy quyền phải gắn với đảm bảo nguồn lực và năng lực thực hiện của cơ quan, người nhận; gắn quyền hạn với trách nhiệm; đi đôi với hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

3. Cơ quan, người nhận phân cấp không được phân cấp tiếp; cơ quan, người nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp. Đối với nhiệm vụ, quyền hạn mà Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhận phân cấp từ cơ quan cấp trên, chỉ xem xét hình thức ủy quyền khi pháp luật không có quy định cấm.

4. Phân định rõ thẩm quyền của tập thể Ủy ban nhân dân tỉnh và cá nhân Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; xác định đúng chủ thể có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền đối với từng nhiệm vụ.

III. TIÊU CHÍ ƯU TIÊN ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp, phát sinh chủ yếu trên địa bàn một xã, phường, đặc khu; cấp xã có điều kiện nắm bắt, giải quyết kịp thời, hiệu quả hơn.

2. Nhiệm vụ mà việc phân cấp, ủy quyền giúp giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, khắc phục cơ chế "xin - cho".

3. Nhiệm vụ mang tính chuyên môn, kỹ thuật, có tính lặp lại, đã có quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức rõ ràng, phù hợp để giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện.

4. Nhiệm vụ đã được ủy quyền thực hiện ổn định, hiệu quả, đủ điều kiện chuyển sang hình thức phân cấp.

IV. CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, quyền hạn mà luật, nghị quyết của Quốc hội quy định không được phân cấp, ủy quyền.

2. Nhiệm vụ có phạm vi liên xã, liên vùng; mang tính chiến lược, quy hoạch, cân đối chung toàn tỉnh; lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại cần quản lý tập trung, thống nhất.

3. Nhiệm vụ mà cơ quan, người dự kiến nhận chưa đủ điều kiện về nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất và chưa có giải pháp đảm bảo khả thi.

V. HÌNH THỨC VĂN BẢN VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐỀ XUẤT

1. Phân cấp được thể hiện bằng văn bản quy phạm pháp luật: quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh (khoản 2 Điều 21) đối với nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (khoản 3 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) đối với nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp, trách nhiệm của bên phân cấp, bên nhận phân cấp và điều kiện đảm bảo thực hiện.

2. Ủy quyền được thể hiện bằng văn bản của cơ quan, người ủy quyền, xác định rõ nội dung, phạm vi, thời hạn ủy quyền và điều kiện đảm bảo thực hiện; cơ quan, người ủy quyền chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền.

3. Đề xuất phải kèm danh mục thủ tục hành chính bị tác động (nếu có), dự kiến sửa đổi quy trình nội bộ, quy trình điện tử và cơ sở dữ liệu liên quan; dự kiến lộ trình ban hành văn bản.

Phụ lục II

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN

(Dành cho các sở, ban, ngành tỉnh)

(Kèm theo Công văn số 5960 /UBND-TH ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tên cơ quan: ……

A. ĐỀ XUẤT PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

STT	Nhiệm vụ, quyền hạn đề xuất phân cấp, ủy quyền	Căn cứ pháp lý quy định thẩm quyền (điều, khoản, văn bản)	Chủ thể có thẩm quyền hiện hành (UBND tỉnh/ Chủ tịch UBND tỉnh)	Hình thức đề xuất (phân cấp/ ủy quyền)	Chủ thể đề xuất nhận	Thủ tục hành chính liên quan (tên, mã số)	Sự cần thiết, tác động đối với người dân, doanh nghiệp	Điều kiện đảm bảo (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, dữ liệu)	Hình thức văn bản dự kiến	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
I. Lĩnh vực ……										
1										
2										
…										
II. Lĩnh vực ……										
1										
…										

B. ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐÃ PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN

STT	Nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp, ủy quyền	Văn bản phân cấp, ủy quyền (số, ngày, trích yếu)	Chủ thể nhận	Kết quả thực hiện (số hồ sơ, vụ việc đã giải quyết; tỷ lệ đúng hạn)	Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân	Đề xuất (giữ nguyên/ điều chỉnh/ thu hồi/ chuyển hình thức)	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1							
2							
…							

C. KIẾN NGHỊ CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN Ở TRUNG ƯƠNG (nếu có)

……

Ghi chú: *Cột (5) ghi rõ "Phân cấp" hoặc "Ủy quyền"; cột (6) ghi cụ thể cơ quan, người nhận (UBND xã/Chủ tịch UBND xã; người đứng đầu cơ quan chuyên môn…); cột (10) ghi: Quyết định QPPL của UBND tỉnh, Quyết định QPPL của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc văn bản ủy quyền.*

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục III

BIỂU TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT NHẬN PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN

(Dành cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu)

(Kèm theo Công văn số 5960 /UBND-TH ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu: ……

A. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐỀ NGHỊ PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN CHO CẤP XÃ

STT	Nhiệm vụ, quyền hạn đề nghị tỉnh phân cấp, ủy quyền	Chủ thể đang có thẩm quyền	Căn cứ pháp lý (nếu xác định được)	Hình thức đề nghị (phân cấp/ ủy quyền)	Lý do, nhu cầu thực tiễn (số hồ sơ, vụ việc phát sinh/năm)	Khả năng tiếp nhận (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, hạ tầng số)	Kiến nghị điều kiện hỗ trợ	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
I. Lĩnh vực ……								
1								
2								
…								
II. Lĩnh vực ……								
1								
…								

B. ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐÃ ĐƯỢC PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN

STT	Nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp, ủy quyền	Văn bản phân cấp, ủy quyền (số, ngày, trích yếu)	Chủ thể nhận	Kết quả thực hiện (số hồ sơ, vụ việc đã giải quyết; tỷ lệ đúng hạn)	Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân	Đề xuất (giữ nguyên/ điều chỉnh/ thu hồi/ chuyển hình thức)	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1							
2							
…							

Ghi chú: *Đề nghị nêu cụ thể số liệu thực tiễn tại địa phương làm cơ sở đề xuất; đối với nhiệm vụ chưa đủ điều kiện tiếp nhận ngay, đề xuất lộ trình và điều kiện cần đảm bảo.*

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)